

Số: /KH-BQLKKT

Kon Tum, ngày tháng năm

**KẾ HOẠCH**  
**PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Văn bản số 978/SKHĐT-TH ngày 12/5/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Ban quản lý Khu kinh tế xây dựng kế hoạch với nội dung như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2016-2020.**

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Đầu tư kết cấu hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu (KKTCK) và các khu, cụm công nghiệp (KCN, CCN):**

- Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (KKTCK): Trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh diện tích KKTCK quốc tế Bờ Y (*còn khoảng 16.000 ha*)<sup>(1)</sup>. Hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng công trình Quốc môn cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Khai thác quỹ đất phát triển hạ tầng<sup>(2)</sup>. Kêu gọi vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Hàn Quốc để đầu tư<sup>(3)</sup>.

- KCN Hòa Bình tại phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum đã đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng và khu xử lý nước thải tập trung, lấp đầy diện tích đất công nghiệp.

- KCN Hòa Bình (giai đoạn 2): Hiện nay, dự án dừng thực hiện bàn giao quỹ đất để thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao<sup>(4)</sup>; Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh đưa KCN ra khỏi Quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam<sup>(5)</sup>.

- KCN Sao Mai: Đang tập trung triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, gồm: Hệ thống xử lý nước thải tập trung (*giai đoạn 1*); triển khai các thủ tục đấu thầu xây lắp, gói thầu: San nền, hệ thống đường giao thông, thoát nước và hệ thống cấp điện của Dự án Chinh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch KCN Sao Mai,

<sup>(1)</sup> Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh.

<sup>(2)</sup> Thu đầu giá QSD đất trong Khu kinh tế cửa khẩu giai đoạn 2016-2020 là: 13,555 tỷ đồng.

<sup>(3)</sup> Văn bản số 91/SKHĐT-KTĐN ngày 15/01/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum. Công văn số 325/CT-UBND ngày 6/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh gửi Trưởng đại diện cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) tại Việt Nam.

<sup>(4)</sup> Văn bản số 398/UBND-HTKT ngày 14/02/2020 của UBND tỉnh.

<sup>(5)</sup> Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

đồng thời phối hợp với UBND thành phố Kon Tum khẩn trương lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng cho dự án.

- Khu công nghiệp Đăk Tô: UBND tỉnh đã thông nhất thu hồi chủ trương đầu tư dự án hạ tầng KCN Đăk Tô<sup>(6)</sup> (diện tích 100 ha/146,76 ha) đối với Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai để Ban Quản lý Khu kinh tế quản lý, kêu gọi đầu tư.

- KCN sản xuất, chế biến dược liệu tập trung: Ủy ban nhân dân tỉnh đã thông nhất vị trí quy hoạch KCN tại xã Tân Cảnh, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô; diện tích khoảng 200 ha<sup>(7)</sup>.

- Cụm công nghiệp Đăk La: Đã đầu tư một số tuyến giao thông nội bộ; đang triển khai xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung (giai đoạn 1). Đến nay, có 06 dự án được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, với tổng vốn đăng ký 217,5 tỷ đồng; diện tích đất đã cho thuê 11,998 ha. Ban quản lý Khu kinh tế đang lập thủ tục giao CCN Đăk La cho UBND huyện Đăk Hà quản lý theo Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý cụm công nghiệp.

**2. Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; thanh toán trước nợ ứng trước NSNN và chi đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 (Có Biểu số 11 kèm theo):**

a) Thu, chi ngân sách:

- Thu ngân sách: Thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng (đối với phương tiện ra, vào các cửa khẩu) trong KKTCK quốc tế Bờ Y đạt 34,487 tỷ đồng (đạt 104,5% Dự toán được giao).

- Chi ngân sách (Chi thường xuyên): 79,953 tỷ đồng/81,760 tỷ đồng dự toán.

b) Chi Đầu tư phát triển: Tổng vốn đầu tư NSNN được giao: 383.145,79 triệu đồng. Gồm: Vốn NSDP: 104.759,298 triệu đồng; vốn NSTW: 278.386,5 triệu đồng (trong đó thu hồi nợ ứng trước NSTW: 228.749 triệu đồng – Trả nợ Dự án Đường NT18 và Đường N5 – Khu KTKCK quốc tế Bờ Y). Số còn nợ ứng NSTW đến 31/5/2020 là: 410.300 triệu đồng.

**3. Kết quả thu hút đầu tư.**

Kết quả thu hút đầu tư giai đoạn 2016 - 2020: Tại các KCN, CCN Đăk La và KKTCK đã thu hút được 50 dự án đầu tư, với tổng vốn đăng ký 1.304,4 tỷ đồng, diện tích đất 74,8 ha. Trong đó có 26 dự án đã đi vào hoạt động với tổng vốn đăng ký 592,5 tỷ đồng, vốn thực hiện 366 tỷ đồng.

**4. Các hoạt động xuất nhập khẩu qua Cửa khẩu quốc tế Bờ Y**

Giá trị kim ngạch xuất, nhập khẩu giai đoạn 2016 – 2020 ước đạt 988,7 triệu USD, đạt 76,5% so với kế hoạch (Có Biểu số 6 kèm theo).

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

**1. Ưu điểm:** Ban quản lý Khu kinh tế thường xuyên phối hợp với các sở, ngành tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh nhiều nội dung, chương trình để phát triển

<sup>(6)</sup> Văn bản số 1839/UBND – KTTH ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Kon Tum.

<sup>(7)</sup> Văn bản số 1839/UBND – KTTH ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Kon Tum.

KKTCK, KCN gắn với các Vùng kinh tế động lực của tỉnh, trên cơ sở đó UBND tỉnh thống nhất chủ trương triển khai một số dự án, khai thác các nguồn lực để đầu tư hạ tầng KKTCK và các KCN. Thời gian qua, các khu, cụm công nghiệp và KKTCK đã góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất công nghiệp, giải quyết việc làm cho người lao động, đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**2. Hạn chế:** Kết quả thu hút đầu tư vẫn còn khó khăn; một số doanh nghiệp sử dụng đất chưa hiệu quả; đóng góp của các khu công nghiệp trong thời gian qua cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương vẫn còn hạn chế.

**3. Nguyên nhân:** Do điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn khó khăn nên đến nay vẫn chưa thu hút được các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng KKT, KCN, CCN. Bên cạnh đó, kinh phí đầu tư hạ tầng khu công nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn ngoài ngân sách còn rất hạn chế. Những khó khăn từ năm 2016 của các doanh nghiệp đến nay cơ bản vẫn còn tồn tại; ảnh hưởng của hạn hán, thiên tai, đại dịch Covid-19 và dịch bệnh trên gia súc vẫn còn tiềm ẩn, ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp trong thời gian tới.

## **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2021-2025**

#### **I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN**

**1. Thuận lợi:** KKT cửa khẩu quốc tế Bờ Y và các KCN: Hòa Bình, Sao Mai được xác định gắn với phát triển các Vùng kinh tế động lực của Tỉnh. Đầu tư các khu đô thị mới, các khu, cụm công nghiệp – đô thị - dịch vụ là một trong ba lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội theo Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 09/1/2019 của Tỉnh ủy.

**2. Khó khăn:** Vốn hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng KCN, KKT từ ngân sách nhà nước rất hạn chế; khả năng huy động các nguồn vốn ngoài nhà nước cho đầu tư kết cấu hạ tầng KKT, KCN trong giai đoạn tới vẫn còn nhiều khó khăn.

#### **II. MỤC TIÊU**

Phát triển KKTCK quốc tế Bờ Y, các KCN gắn với chỉnh trang, phát triển các khu đô thị - dịch vụ theo mô hình khu công nghiệp – đô thị - dịch vụ tại Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế và Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá năm 2019, nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương.

#### **III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

1. Đến năm 2025, KKTCK và các KCN cơ bản được đầu tư và phát triển:

- KCN Sao Mai: Đầu tư đồng bộ hạ tầng giai đoạn I (79,4 ha), tiến tới mở rộng (150 ha) theo quy hoạch; gắn với phát triển khu đô thị - dịch vụ theo mô hình khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ;

- Bổ sung quy hoạch KCN sản xuất, chế biến dược liệu tập trung (khoảng 200 ha): Kêu gọi đầu tư hạ tầng, thành lập KCN để thu hút đầu tư.

- Kêu gọi đầu tư KCN Bờ Y (giai đoạn I – 815,4 ha/1.566 ha theo quy hoạch) để thu hút đầu tư.

- KCN Đắk Tô được đầu tư hạ tầng (100 ha/146,76 ha) và đi vào hoạt động;

- CCN Đắk La (73,78 ha) chuyển giao cho Huyện Đắk Hà quản lý theo Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

2. Các khu công nghiệp được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung khi đi vào hoạt động.

3. Đến năm 2025 các khu công nghiệp được thành lập, đi vào hoạt động và lấp đầy trên 60% diện tích đất công nghiệp.

4. Hoàn thiện xây dựng, chỉnh trang các khu đô thị - dịch vụ gắn với các KCN.

5. Hạ tầng thiết yếu kết nối với các KCN được đầu tư; hệ thống giao thông, hạ tầng Logistics khu vực Cửa khẩu quốc tế Bờ Y cơ bản được đầu tư hoàn thiện; Dự án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại KKT được triển khai.

#### **IV. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

##### **1. Phát triển KKT, các KCN gắn với các khu đô thị - dịch vụ:**

- Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng KKTCK quốc tế Bờ Y. Đẩy mạnh thực hiện Dự án khai thác quỹ đất phát triển hạ tầng. Kêu gọi vốn ODA của Chính phủ Hàn Quốc để xây dựng hạ tầng. Lập Dự án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại KKTCK để thu hút đầu tư phát triển KKT và kinh tế - xã hội huyện Ngọc Hồi.

- Phối hợp với Huyện Ngọc Hồi và Tập đoàn Cao su Việt Nam xúc tiến đầu tư khu đô thị - dịch vụ, du lịch; làng nghề tiểu thủ công nghiệp<sup>(8)</sup> trên diện tích đất trồng cao su của Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch KCN Sao Mai.

- Thực hiện các thủ tục đầu tư KCN Đắk Tô theo qui định.

- Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục bổ sung quy hoạch, thành lập và kêu gọi đầu tư KCN sản xuất, chế biến dược liệu tập trung.

- Xúc tiến, kêu gọi đầu tư KCN Bờ Y (giai đoạn I – 815,4 ha/1.566 ha theo quy hoạch) để thu hút đầu tư.

- Rà soát, bổ sung các khu đô thị - dịch vụ mới gắn với các KCN<sup>(9)</sup> hướng tới hình thành các khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ theo Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế.

##### **2. Dự toán thu, chi ngân sách giai đoạn 2021-2025 (Biểu số 10 kèm theo):**

<sup>(8)</sup>Ban quản lý KKT đã làm việc với Huyện Ngọc Hồi và Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum về thực hiện chương trình phát triển, chỉnh trang đô thị theo Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Tỉnh ủy.

<sup>(9)</sup>Khu đô thị-dịch vụ gắn với KCN Đắk Tô; Khu đô thị-dịch vụ gắn với KCN sản xuất, chế biến dược liệu tập trung

- *Thu ngân sách*: Thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng trong KKTCK quốc tế Bờ Y: 30.000 triệu đồng.

- *Chi ngân sách (Chi thường xuyên)*: 82.845 triệu đồng.

### **3. Đầu tư phát triển (Biểu số 10 và Danh mục dự án kèm theo):**

- Nhu cầu vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 là: **1.014.011,80 triệu đồng**. Gồm:

+ Vốn ngân sách địa phương: **603.711,2 triệu đồng** (Trong đó: Nguồn cân đối NSDP là 588.711,2 triệu đồng; nguồn thu phí hạ tầng là 15.000 triệu đồng).

+ Vốn NSTW: **410.300,6 triệu đồng**; Bố trí hoàn ứng nợ NSTW.

**4. Thu hút đầu tư (Có danh mục dự án kêu gọi đầu tư kèm theo):** Tổng nhu cầu vốn kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021 – 2025 là: **4.738.800 triệu đồng**, trong đó vốn vận động ODA của Chính phủ Hàn Quốc – KOICA: 359.800 triệu đồng.

## **V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.**

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử cơ quan; công khai quỹ đất trong KKTCK và các KCN; đẩy mạnh thực hiện xử lý, giải quyết các thủ tục đầu tư trên môi trường mạng, 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc phạm vi quản lý của Ban quản lý Khu kinh tế được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa của tỉnh.

### **2. Khai thác, huy động các nguồn lực đầu tư hạ tầng KKTCK, KCN**

- Đẩy mạnh khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư kết cấu hạ tầng KKTCK và KCN.

- Lập dự án kêu gọi, vận động vốn đầu tư trong và ngoài nước để đầu tư kết cấu hạ tầng.

### **3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh trong KKT và các khu công nghiệp.**

- Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, ứng dụng khoa học công nghệ, cơ chế chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư, kinh doanh.

- Tăng cường giám sát, đánh giá đối với các dự án đầu tư, qua đó xử lý, phối hợp đề xuất xử lý kịp thời các vi phạm liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trong KKT, KCN.

## **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề kêu gọi đầu tư kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư vào các KCN Đắk Tô và KCN sản xuất, chế biến dược liệu tập trung, đề nghị UBND tỉnh đầu tư đường vào các KCN này<sup>(10)</sup> bằng vốn NSNN, theo hướng giao cho UBND huyện Đắk Tô thực hiện hoặc Ban quản lý Khu kinh tế.

2. Đề nghị UBND tỉnh bố trí vốn để đầu tư hoàn thiện Dự án hệ thống xử lý nước thải tập trung Cụm công nghiệp Đắk La, huyện Đắk Hà; bố trí vốn và giao cho

<sup>(10)</sup> Dự án Đường vào KCN Đắk Tô, dự kiến TMBT khoảng 62.000 triệu đồng, thực hiện từ năm 2021; Dự án Đường vào KCN sản xuất, chế biến dược liệu tập trung, dự kiến TMBT khoảng 50.000 triệu đồng, thực hiện từ năm 2022.

UBND huyện Đắk Hà quản lý, tiếp tục hoàn thiện đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật của CCN để thu hút đầu tư.

3. Hiện nay, quỹ đất công nghiệp trên địa bàn đã giới thiệu cho các nhà đầu tư<sup>(11)</sup>, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum bố trí quỹ đất để bổ sung KCN mới.

4. Đề nghị bố trí vốn để trả nợ dứt điểm số nợ ứng trước NSTW (*số còn nợ ứng NSTW đến 31/5/2020 là: 410.300 triệu đồng*) để triển khai đầu tư hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu, thu hút đầu tư.

5. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục kêu gọi, vận động vốn ODA của Chính phủ Hàn Quốc để đầu tư hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Ban quản lý Khu kinh tế gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Sở KH & ĐT (t/h);
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Vũ Mạnh Hải**

---

<sup>(11)</sup> KCN Hòa Bình giai đoạn I đã lấp đầy 100% diện tích; KCN Hòa Bình giai đoạn II đã có chủ trương để thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; KCN Sao Mai đã giới thiệu để thực hiện Dự án Cụm nhà máy chế biến thực phẩm và dược liệu Măng Đen.